

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN**

-----***-----

Bản án số:43/2018/HSST

Ngày: 12/7/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng**.

2/ Bà **Lê Thị Tiến**.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Hào tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Phụng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/HSST - QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

+ Họ và tên: **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1986 tại xã B, huyện M, tỉnh H

+ Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện M, tỉnh H;

+ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

+ Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam

+ Con ông Nguyễn Đình T (đã chết) và bà Nguyễn Thị A (sinh năm 1962)

+ Họ và tên vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1989 (Đã ly hôn);

(Có 01 con sinh năm 2009);

+ Tiền sự, tiền án: Không;

+ Nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2018, tạm giam từ ngày 04/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Bà **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1962 (Có mặt).

Trú quán tại thôn L, xã B, huyện M, tỉnh H.

2/ Anh **Đặng Đình P**, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Trú quán tại thôn C, xã C, huyện M, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình H là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 15h30 ngày 01/3/2018, Hoan điều khiển xe mô tô biển số 34F8-0735 đi mua ma túy (Heroin), xi lanh và nước cất để mang về sử dụng. Khi H đang điều khiển xe mô tô và mang ma túy về đến trước cổng công ty Việt Hưng, khu công nghiệp Dệt may Phố Nối B thuộc thôn P, xã D, huyện M thì bị Công an huyện M phối hợp với Công an xã D kiểm tra phát hiện. Thu giữ vật chứng gồm: Thu trong người của H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói nilon màu xanh bên trong bọc giấy bạc có chứa chất màu trắng dạng cục, bột (ký hiệu M); số tiền 16.000 đồng; 02 xi lanh chưa sử dụng; 02 lọ nước cất bên ngoài có chữ Novocain 3% chưa sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 vỏ màu xanh và 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 34F8-0735.

Ngày 01/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào tiến hành kiểm tra phương tiện xe mô tô biển số 34F8-0735, mở cốp xe mô tô bên trong có 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong ví có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình H, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 34F8-0735 mang tên Nguyễn Văn Long và số tiền 80.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào tiến hành khám xét tại nơi ở của Nguyễn Đình H, kết quả khám xét không thu giữ được gì.

Tại Thông báo kết quả giám định số 125/PC54 ngày 02/3/2018 và Bản kết luận giám định số 125/PC54 ngày 21/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M thu của Nguyễn Đình H có khối lượng 0,248 gam là ma túy, loại Heroin, chất nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.*

Hoàn lại 0,221 gam Heroin, chất nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ trong niêm phong ghi M của Nguyễn Đình Hoan.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô biển số 34F8-0735 cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Long, Cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị A sinh năm 1962 ở thôn L, xã B, huyện M (là mẹ của H). Bà A đã cho H mượn để đi làm nhưng không biết H sử dụng chiếc xe mô tô vào việc phạm tội nên ngày 13/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả chiếc xe mô tô và đăng ký xe trên cho bà A, bà A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 ví giả da, 01 chứng minh nhân dân và số tiền 96.000đ thu của H. Qua điều tra xác định tiền, tài sản, giấy tờ trên là của H không sử dụng vào việc phạm tội. Đến nay, H đề nghị được nhận lại tiền, tài sản và giấy tờ trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Đình H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, H còn khai: Số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong người của Hoan nêu trên là do khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/3/2018, có một người tên Lượng (không rõ họ tên đệm và địa chỉ) là bạn của H có sử dụng số thuê bao 01684808009 gọi điện cho H bảo đến khu Công nghiệp Phố Nối B thuộc thôn Phan Bôi, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên để Lượng đưa tiền đi mua ma túy. Khi H đến nơi hẹn gặp Lượng, Lượng đưa cho H 400.000 đồng và bảo H đi mua ma túy về cùng sử dụng, H cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô biển số 34F8-0735 đi sang khu vực thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang,

tỉnh Hải Dương, mua 01 gói ma túy (Heroin), 02 xi lanh, 02 lọ nước cất với giá 380.000đ của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ còn lại số tiền 20.000đ H đã mua đồ ăn hết. Sau đó, H điều khiển xe mô tô mang theo ma túy, xi lanh và nước cất trong người thì bị Công an huyện Mỹ Hào kiểm tra phát hiện.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào tiến hành kiểm tra điện thoại của H xác định trong phần nhật ký cuộc gọi đến và đi trong khoảng thời gian từ 15 giờ 29 phút đến 16 giờ 38 phút, ngày 01/3/2018, có số thuê bao 01684808009. Qua xác minh, xác định người đứng tên thuê bao số điện thoại trên là anh Đặng Đình Ph, nhưng Anh Ph xác định không sử dụng số điện thoại trên và không đăng ký thuê bao nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Ph. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 (bên trong lắp 01 sim), 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 02 xi lanh, 02 lọ nước cất H sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy và sử dụng ma túy.

Đối với đối tượng tên Lượng, H khai đưa tiền cho H để đi mua ma túy về sử dụng. Qua xác minh chưa xác định được người tên Lượng nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh giải quyết sau.

Đối với người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) H khai đã bán ma túy cho H tại khu vực thị trấn kẻ sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSMH ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ hào đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo tù 02 năm đến 2 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2018, đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung, vật chứng của vụ án, các biện pháp tư pháp và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Hào, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Hào, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người liên quan, của người làm chứng, của biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo

trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: “Hồi 17 giờ ngày 01/3/2018 tại trước cổng Công ty Việt Hưng, khu công nghiệp Dệt may Phố Nối B thuộc thôn Phan Bôi, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Đình H đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép trong người 0,248 gam ma túy (Heroin) để sử dụng thì bị phát hiện”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ hào đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chỉ vì thói quen chơi bời, hưởng thụ và nghiện chất ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là nguyên nhân làm hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc, kinh tế gia đình, là gánh nặng của gia đình và xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh những loại tội pháp khác. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của loại tội phạm nói trên trên cơ sở xác định bị cáo là người nghiện ma túy và đã có nhân thân xấu do đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2006 và bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2012. Điều này chứng tỏ bị cáo là người không chịu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và liều lĩnh trong việc thực hiện tội phạm. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm tội phạm trên cơ sở đảm bảo yêu cầu phòng chống tội phạm và xem xét đến nhân thân của bị cáo, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, con bị cáo còn nhỏ. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 là phương tiện để bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm. Vì vậy nay cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Chiếc ví giả da, 01 chứng minh nhân dân và số tiền 96.000đ đã thu giữ là các vật chứng bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo đề nghị được nhận lại vì vậy cần trả lại bị cáo số tài sản và giấy tờ trên.

- Cần tịch thu cho tiêu hủy chiếc sim lắp trong điện thoại Nokia 1200 đã thu giữ của bị cáo cùng các vật chứng bị cáo dùng để sử dụng heroin gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 02 xi lanh và 02 lọ nước cất.

- Cần tịch thu cho tiêu hủy số Heroin do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 - BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

**Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Mỹ hào
QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 01/3/2018.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a,c khoản 1, khoản 2 điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 và điểm a khoản 3 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200.

- Trả lại bị cáo chiếc ví giả da, 01 chứng minh nhân dân và số tiền 96.000đ.

- Tịch thu cho tiêu hủy chiếc sim lắp trong điện thoại Nokia 1200, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 02 xi lanh, 02 lọ nước cất.

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,221 gam Heroin do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Mỹ Hào;
- Công an huyện Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG

